TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày: 06-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Độ;
2. Bà Nguyễn Tố Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Hoàng Văn N (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 16 tháng 3 năm 1955 tại xã B, tỉnh Lạng Sơn. Số căn cước công dân: 020055000598. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Nông Thị K, sinh năm 1922 (đã chết); có vợ và 04 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/11/2025 đến nay. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự*: Ông Hoàng Duy H, sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Hoàng Quang D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/6/2025, Hoàng Văn N đi chơi ngang qua nhà Hoàng Duy H cùng trú tại thôn Đ, xã B, tỉnh Lạng Sơn thì xảy ra cãi nhau.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Văn N đi về qua nhà Hoàng Duy H tiếp tục xảy ra chửi bới, thách thức lẫn nhau. Hoàng Duy H vào nhà cầm theo con dao (dùng vót tre) ra ngoài thách thức Hoàng Văn N. Hoàng Văn N cũng về nhà lấy một con dao hình lưỡi liềm dài 50cm, tra cán kim loại để đánh nhau với Hoàng Duy H. Quá trình xảy ra xô xát, Hoàng Duy H bị Hoàng Văn N cầm dao chém trúng một nhát vào phần cằm dưới bên trái và một nhát vào bả vai trái. Sau đó, cả hai bỏ dao xuống và lao vào vật nhau. Hoàng Duy H quật Hoàng Văn N xuống đường rồi dùng tay chân dẫm, đè lên người Hoàng Văn N thì Hoàng Quang D (là con trai Hoàng Văn N) đến can ngăn và đưa Hoàng Văn N về nhà. Hoàng Duy H được gia đình đưa đến trung tâm y tế điều trị vết thương.

Về vật chứng của vụ án, cơ quan điều tra đã tạm giữ một con dao hình lưỡi liềm của Hoàng Văn N và một con dao của Hoàng Duy H.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 03/25/KLTTCT-TTPY ngày 09/7/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận: "…xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Duy H tại thời điểm giám định là 5%...Các thương tích do vật sắc gây nên".

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 04/25/KLTTCT-TTPY ngày 09/7/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận: "…xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn N tại thời điểm giám định là 0%...Không xác định được vật và cơ chế hình thành thương tích".

Ngày 08/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ra quyết định trưng cầu giám định vũ khí đối với con dao thu giữ của Hoàng Văn N và Hoàng Duy H.

Tại bản Kết luận giám định số 514/KL-KTHS ngày 12/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Mẫu vật ký hiệu A1 gửi giám định là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

- Mẫu vật ký hiệu A2 gửi giám định là dao sắc thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

Tại điểm d khoản 2 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 quy định: "d) … dao có tính sát thương cao quy định tại khoản 6 Điều này sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật" là vũ khí quân dụng.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSLS-P2 ngày 21/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Hoàng Văn N về tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nguyên đơn dân sự ông Hoàng Duy H trình bày do có mâu thuẫn từ trước liên quan đến tranh chấp đất đai nên tối ngày 25/6/2025, giữa ông với bị cáo Hoàng Văn N có xảy ra chửi bới, thách thức nhau, bị cáo Hoàng Văn N sử dụng con dao hình lưỡi liềm chém trúng ông hai nhát. Ông có lao vào quật Hoàng Văn N xuống đường rồi dùng tay, chân dẫm, đè lên người Hoàng Văn N. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo Hoàng Văn N đã bồi thường thiệt hại cho ông với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Ông đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Quá trình điều tra, ông đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn N. Tại phiên tòa, ông Hoàng Duy H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn N.

Người làm chứng anh Hoàng Quang D trình bày tối ngày 25/6/2025, anh có được chứng kiến bị cáo Hoàng Văn N và ông Hoàng Duy H xô đẩy, chửi bới nhau ở ngoài đường; anh có được can ngăn và đưa bị cáo Hoàng Văn N về nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, o, s, v khoản 1 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao chuôi thẳng lưỡi cong hình lưỡi liềm tạm giữ của Hoàng Văn N; 01 con dao tổng chiều dài 38,5cm tạm giữ của Hoàng Duy H.

Về dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo và nguyên đơn dân sự về việc bị cáo Hoàng Văn N có nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự với tổng số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Xác nhận đã thi hành xong ngày 10/7/2025.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự không có ý kiến đối đáp, tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Văn N trình bày đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/6/2025, do mâu thuẫn cá nhân nên Hoàng Văn N đã sử dụng dao gây thương tích cho Hoàng Duy H. Qua kết luận giám định, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Duy H tại thời điểm giám định là 5%, các thương tích do vật sắc gây nên; con dao Hoàng Văn N sử dụng là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an, là vũ khí quân dụng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, vũ khí quân dụng (trong đó có dao sắc, nhọn) là thiết bị, phương tiện có đặc tính nguy hiểm cao, có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của con người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng vũ khí, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng vũ khí quân dụng (dao sắc, nhọn) gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Trước khi xảy ra hành vi gây thương tích cho Hoàng Duy H, bị cáo không có tiền án, tiền sự; chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo sinh năm 1955, thuộc trường hợp "người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở

lên"; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho nguyên đơn dân sự ông Hoàng Duy H; ông Hoàng Duy H đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo là cựu chiến binh, đã được Ban Chấp hành Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam tặng Kỷ niệm chương vào năm 2009 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, o, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo đã cao tuổi, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Mặc dù bị cáo có một số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp chung cho cả hộ gia đình; tuy nhiên, xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng; bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định; bị cáo đã cao tuổi, không còn là lao động chính trong gia đình tạo ra thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 con dao tạm giữ liên quan đến hành vi gây thương tích, làm tổn hại cho sức khỏe của người khác; không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với hành vi của Hoàng Duy H sau khi xảy ra cãi vã, chửi bới, thách thức lẫn nhau với bị cáo, Hoàng Duy H cầm dao đến chỗ bị cáo đang đứng. Xét thấy, Hoàng Duy H cầm dao không nhằm mục đích xâm phạm sức khỏe của bị cáo, không sử dụng dao để gây thương tích cho bị cáo. Đối với vết chạm thương vùng trán phải của bị cáo, tại kết luận giám định thể hiện tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo là 0%, không xác định được vật, cơ chế hình thành thương tích. Bản thân bị cáo cũng không nhớ vết chạm thương ở trán phải của bị cáo có phải do Hoàng Duy H dùng dao chém hay không. Hoàng Duy H khẳng định không được dùng dao chém bị cáo Hoàng Văn N. Do vậy, hành vi của Hoàng Duy H không phạm vào tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

[12] Đối với hành vi Hoàng Văn N dùng dao gây thương tích cho Hoàng Duy H; kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Duy H là 5%; Hoàng Duy H đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn N; công an xã B, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích là phù hợp quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi Hoàng Duy H quật ngã bị cáo Hoàng Văn N xuống đường và dùng tay, chân dẫm, đè lên người Hoàng Văn N, kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn N là 0%, công an xã B, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích là phù hợp quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên, bị cáo Hoàng Văn N thuộc diện người cao tuổi và đã có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, o, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/02/2026.

Giao bị cáo Hoàng Văn N cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) con dao chuôi thẳng lưỡi cong hình lưỡi liềm có tổng chiều dài từ chuôi dao đến điểm cao nhất của dao dài 57,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài tính từ phần đầu gắn với chuôi dao đến điểm cao nhất dài 20cm; chuôi dao bằng kim loại một đầu bọc nhựa cứng dài 40,5cm. Hình thức cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) con dao tổng chiều dài 38,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, bản rộng 5,5cm có một mặt sắc; chuôi dao bằng kim loại dài 10,5cm. Hình thức cũ, đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo Biên bản giao nhận ngày 23/01/2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn).

4. **Về nghĩa vụ dân sự**

Công nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo và nguyên đơn dân sự về việc bị cáo Hoàng Văn N có nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự với tổng số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Xác nhận đã thi hành xong theo Biên bản thỏa thuận dân sự lập ngày 10/7/2025.

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt